

Bản án số: 564/2025/HS-PT

Ngày 07 tháng 7 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu Thủy;

Ông Lưu Ngọc Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Bình Minh, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Trần Đức Duy, Kiểm sát viên.

Ngày 07/7/2025, tại phòng xét xử trực tuyến điểm cầu trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội và phòng xét xử điểm cầu thành phần - Trại tạm giam số 01 - Công an Thành phố H.

Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 455/2025/TLPT-HS ngày 21/5/2025.

Do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Đức A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2025/HS-ST ngày 09/4/2025 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hà Nội đối với bị cáo:

Đỗ Đức A, sinh năm 1982; HKTT và nơi ở: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên (nay là Thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên); Nghề nghiệp: Tự do; Học phổ thông: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Đức T và con bà Nguyễn Thị T1; Gia đình có hai anh em, bị cáo thứ nhất; Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2021/HSST ngày 21/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong ngày 01/06/2022.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HSST ngày 16/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Chấp hành xong ngày 14/7/2024.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2000/HSST ngày 27/01/2000 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 tháng 19 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo Đỗ Đức A được trả tự do tại phiên tòa.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố H (có mặt).

Vụ án còn có 01 bị cáo khác, bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vũ Quốc H và bị cáo Đỗ Đức A quen biết nhau khi chấp hành án tại Trại giam số 3, Bộ Công an. Khoảng 11h ngày 28/10/2024, bị cáo H mượn điện thoại của con trai là Vũ Minh Đ (sinh năm 2011, trú tại phường V, quận H, Thành phố Hà Nội, sim số 0988732058 gọi điện rủ bị cáo Đức A, số điện thoại 0917648642 đi trộm cắp tài sản. Bị cáo Đức A đồng ý rồi một mình điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng (Biển kiểm soát do bị cáo Đức A mua trên mạng và không nhớ rõ số biển) đi từ nhà tại xã T, V, Hưng Yên đến số V, H, Hà Nội đón và đèo bị cáo H đi trộm cắp tài sản. Trên đường đi, bị cáo H mua 01 chiếc kim và 01 thanh sắt có một đầu dập dẹt (không nhớ địa chỉ mua) làm công cụ để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 13h30' cùng ngày, khi đi đến khu tập thể Y1 Bộ Y trong ngõ A N, phường K, B, Hà Nội, bị cáo H mang theo kim giấu trong người một mình đi bộ lên trên các tầng để tìm kiếm và trộm cắp tài sản, bị cáo Đức A ngồi trên xe máy đợi tại tầng 1 để canh giới. Bị cáo H một mình đi bộ đến Phòng 407 của chị Nguyễn Thu H1, sinh năm 1988; nơi cư trú: P407 Y1 tập thể Bộ Y, K, B, Hà Nội, thấy cửa gỗ bên trong không khóa, bị cáo H dùng kim cắt tại khóa cửa sắt phía ngoài. Kim bị hỏng, tai khóa không đứt nên bị cáo H đi bộ xuống tầng 1 gặp bị cáo Đức A để lấy thanh sắt mang lên phá tại ổ khóa. Phá khóa xong, bị cáo H đột nhập vào trong, đi vào phòng ngủ trộm cắp được 02 chiếc vòng tay, 02 chiếc nhẫn, 01 chiếc kính, 01 ipad và một túi giấy màu đen bên trong chứa đầy kẹo. Bị cáo H giấu vòng tay và nhẫn vàng vào túi giấy màu đen bên dưới lớp kẹo, để kính và 01 chiếc ipad vào trong túi rồi đi xuống tầng 1 đưa cho bị cáo Đức A. Sau đó, bị cáo H tiếp tục đi một mình lên P407, trộm cắp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu Bianchi màu đen cùng 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu Flying Eagle màu đen treo trên tay lái

xe mang xuống tầng 1. Sau đó, bị cáo H đi xe đạp, bị cáo Đức A một mình điều khiển xe wave đi sau, cả hai tẩu thoát theo tuyến đường N - G - Đê L - Nguyễn Phúc L - Mai Anh T2 - H - Ô - Xã Đ - Phạm Ngọc T3 - Tôn Thất T4. Trên đường đi, bị cáo H và bị cáo Đức A đổi xe, đổi áo khoác cho nhau để tránh sự phát hiện của cơ quan Công an. Đi đến ngõ B T, cả hai điều khiển xe lên vỉa hè trước Bệnh viện Đ1 (đối diện ngõ B T). bị cáo H lấy điện thoại của Đức A gọi cho Nguyễn Đình K, sinh năm 1968, trú tại: số A ngách I ngõ B T, phường K, Đ, Hà Nội để nhờ K giữ hộ xe đạp. Bị cáo H nói với K xe bị non hơi nên gửi nhờ, không nói cho K biết nguồn gốc chiếc xe là tài sản do trộm cắp được mà có. K điều khiển xe Honda Vision màu xám đi ra gặp bị cáo H và bị cáo Đức A. Sau đó, bị cáo Đức A mang theo Ipad tẩu thoát theo hướng Tôn Thất T4 - T rồi đi lên phố N - Cầu Chương D và về nhà tại xã T, V, Hưng Yên và đăng bán trên mạng xã hội Facebook. Đến chiều tối cùng ngày, bị cáo Đức A bán chiếc Ipad trên cho một người đàn ông (không xác định nhân thân lai lịch) được số tiền 700.000 đồng; K một mình dắt xe đạp về nhà 129 tổ 25 Khương Thượng cất rồi quay lại điều khiển xe Honda Vision chở bị cáo H về nhà tại F M, V, H, Hà Nội. Sau khi về nhà, bị cáo H kiểm tra và nghĩ rằng 02 chiếc nhẫn và 01 chiếc lắc tay vàng trộm cắp được là giả nên đã mang lên cầu V vứt phi tang xuống sông H. Còn 01 chiếc lắc dây đeo tay có mặt đá, bị cáo H mang đến khu vực ngã ba Phố H - T bán cho một người đàn ông (không xác định nhân thân lai lịch) được số tiền 3.000.000 đồng. Đối với chiếc xe đạp lấy trộm được, bị cáo H nhờ K tìm người mua. Khương nhờ cháu họ là Nguyễn Đình T5, sinh năm 1985, trú tại: 92 ngõ C T, K, Đ, Hà Nội tìm người mua. T5 đã giới thiệu anh Phạm Quốc H2, sinh năm 1974, trú tại: Số D ngách F ngõ T, phường T, Đ, Hà Nội để mua chiếc xe đạp trên với giá 1.800.000 đồng. Sau đó K đã đưa cho bị cáo H 1.700.000 đồng tiền bán xe. Số tiền 100.000 đồng, bị cáo H trả công cho K về việc bán hộ xe.

Số tiền bán được tài sản trộm cắp nêu trên, bị cáo H và bị cáo Đức A đã tiêu sài hết. Đến ngày 01/11/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập bị cáo Đức A và bị cáo H về trụ sở để làm rõ. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Vũ Quốc H và bị cáo Đỗ Đức A đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 02 đoạn video dài 14 giây và 17 giây được trích xuất từ camera an ninh đặt tại khu vực đối diện nhà A N, phường K, B, Hà Nội ghi nhận hình ảnh 02 bị cáo

Vũ Quốc H và Đỗ Đức A tại khu vực hiện trường trước khi xảy ra sự việc ngày 28/10/2024.

- 01 đoạn video camera tại P207 khu tập thể Y1 Bộ Y ghi lại quá trình trộm cắp tài sản của bị cáo Vũ Quốc H ngày 28/10/2024.

- 01 đoạn video camera tại Bệnh viện Đ1 và 01 (một) đoạn video camera trong ngõ B T ghi lại hình ảnh bị cáo H và bị cáo Đức A gửi xe đạp trộm cắp được cho K mang về nhà cất giữ.

Thu giữ tại hiện trường:

- 01 thanh sắt kim loại màu xám đen, một đầu được dập dẹt (đã qua sử dụng). Đây là công cụ bị cáo H sử dụng khi trộm cắp tài sản và để lại hiện trường. Thu giữ của bị cáo Vũ Quốc H.

- 01 quần dài kaki màu nâu (đã qua sử dụng); 01 áo phông cộc tay, cổ bẻ (đã qua sử dụng), 01 đôi dép màu đen, có logo Nike màu trắng (đã qua sử dụng); 01 vòng đeo tay bằng gỗ màu nâu (đã qua sử dụng). Đây là trang phục bị cáo H sử dụng khi trộm cắp tài sản của chị H1 ngày 28/10/2024.

Thu giữ của Nguyễn Đình K:

- 01 chiếc mũ bảo hiểm đã qua sử dụng màu đen có chữ “Flying Eagle” màu trắng ở hai bên sườn mũ, bên trong mũ có dán tem in dòng chữ “Size L - XL Fast Forward Certified to en 1078 Safety Standard” và ghi số điện thoại 0936478688 của chị H1. Đây là tài sản bị cáo H và bị cáo Đức A trộm cắp được của chị Nguyễn Thu H1 ngày 28/10/2024, mang đến gửi K.

Thu giữ của bị cáo Đỗ Đức A:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F11 pro màu xanh đen, có imei1: 863980044675717, imei2: 863980044675709, sim số 0917.648.642 (đã qua sử dụng).

- 01 quần Jean dài màu đen, 01 đôi giày thể thao màu xám, 01 áo khoác gió màu xanh dài tay, 01 mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi chai màu đen. Đây là trang phục bị cáo Đỗ Đức A sử dụng khi đi trộm cắp tài sản ngày 22/10/2024.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, gắn BKS: 19N1 - 302.20, số khung: RLHJA3932RY209951, số máy: JA70E0594746 (đã qua sử dụng). Đây là phương tiện bị cáo Đức A và bị cáo H sử dụng khi đi trộm cắp tài sản ngày 28/10/2024 tại phường K.

Thu giữ của Phạm Quốc H2: 01 xe đạp nhãn hiệu bianchi, màu đen đã qua sử dụng.

Vật chứng chưa thu giữ được:

- 01 vòng đeo tay bracelet pink gold onyx tsavorite 23,78g gold 750 / Emas 750, mã tham khảo: CRB6067316, thương hiệu Cartier (đã qua sử dụng).
- 01 vòng tay Divina adjustable chain vàng hồng 750 18K 3,6 grs 1 Fancy Malachite 0,26 grs, số seri 81NL66, nhãn hiệu Bvlgari (đã qua sử dụng).
- 01 nhẫn Trinity, mã 000022798400.00, tên hàng hóa: Car 5 TRG TRI 5 DIA, nhãn hiệu Cartier (đã qua sử dụng).
- 01 nhẫn Divina adjustable chain Pink Gold 750 18K 3,6grs. 1 Fancy Malachite 0,14 grs 7 kim cương, số seri S/N 7VS7NN, thương hiệu Bvlgari (đã qua sử dụng).
- 01 ipad mini 5 màu vàng hồng, bản 64gb (đã qua sử dụng).
- 01 (một) kính mắt rayban màu đen (đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 94 ngày 08/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận B kết luận:

- 01 vòng đeo tay bracelet pink gold onyx tsavorite 23,78 g gold 750 / Emas 750, mã tham khảo: CRB6067316, thương hiệu Cartier (đã qua sử dụng) có giá trị 192.981.324 đồng.
 - 01 vòng tay Divina adjustable chain vàng hồng 750 18K 3,6 grs 1 Fancy Malachite 0,26 grs, số seri 81NL66, thương hiệu Bvlgari (đã qua sử dụng) có giá trị 44.400.000 đồng.
 - 01 nhẫn Trinity, mã 000022798400.00, tên hàng hóa: Car 5 TRG TRI 5 DIA, nhãn hiệu Cartier (đã qua sử dụng) có giá trị 59.583.510 đồng.
 - 01 nhẫn Divina adjustable chain Pink Gold 750 18K 3,6grs. 1 Fancy Malachite 0,14 grs 7 kim cương, số seri S/N 7VS7NN, thương hiệu Bvlgari (đã qua sử dụng) có giá trị 70.500.000 đồng.
 - 01 ipad mini 5 màu vàng hồng, bản 64gb (đã qua sử dụng) có giá trị 4.500.000 đồng.
 - 01 kính mắt rayban (đã qua sử dụng) có giá trị 5.000.000 đồng.
 - 01 chiếc mũ bảo hiểm đã qua sử dụng màu đen có chữ “Flying Eagle” màu trắng ở hai bên sườn mũ (đã qua sử dụng) có giá trị 500.000 đồng.
 - 01 xe đạp bianchi (đã qua sử dụng) có giá trị 5.000.000 đồng.
- Tổng số tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 382.464.834 đồng.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả cho chị Nguyễn Thu H1 chiếc xe đạp bianchi và chiếc mũ bảo hiểm xe đạp.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, số khung: RLHJA3932RY209951, số máy: JA70E0594746 quá trình điều tra xác định là tang vật của vụ trộm cắp ngày 25/10/2024 tại xã T, T, Hà Nội nên CQĐT - Công an quận B, Hà Nội đã bàn giao chiếc kèm các tài liệu có liên quan đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện T, Hà Nội để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Đối với chiếc biển kiểm sát 19N1 - 302.20 quá trình điều tra xác định được đăng ký với xe máy Honda Wave màu Đen Bạc của chị Đặng Thị H3, sinh năm 1977, trú tại: Khu F, T, Phú Thọ. Tại Cơ quan điều tra chị H3 khai đã bán xe máy trên từ lâu và không còn thông tin gì của người mua, Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm thông tin chủ sở hữu biển kiểm sát 19N1 - 302.20 nhưng chưa có kết quả.

Cơ quan CSĐT - Công an quận B đã ra Quyết định truy tìm vật đối với những vật chứng chưa thu hồi được.

Đối với người đàn ông đã mua chiếc lắc dây đeo tay có mặt đá tại khu vực ngã ba Phố H - T, bị cáo Vũ Quốc H không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không làm rõ được.

Đối với người đàn ông đã mua chiếc Ipad tại khu vực thị trấn N, V, Hưng Yên, bị cáo Đỗ Đức A không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không làm rõ được.

Anh Phạm Quốc H2 đề nghị được bồi thường lại số tiền 1.800.000 đồng đã bỏ ra để mua chiếc xe đạp. Chị Nguyễn Thu H1 đề nghị các bị cáo bồi thường số tiền 376.964.834 đồng tương đương với giá trị của các tài sản bị trộm cắp chưa thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKS -HS ngày 13/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Vũ Quốc H và Đỗ Đức A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2025/HS-ST ngày 09/4/2025 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hà Nội quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 173; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Đức A 11 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2024.

Ngoài ra Bản án còn quyết định về tội danh, hình phạt với bị cáo khác, xử lý vật chứng án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/4/2025 bị cáo Đỗ Đức A kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức; chỉ hưởng lợi 700.000 đồng từ việc bán chiếc Ipad nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Đức A; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2025/HS-ST ngày 09/4/2025 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hà Nội, xử phạt bị cáo Đỗ Đức A từ 10 năm đến 10 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2024.

Bị cáo không tham gia tranh luận mà chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm về trình tự, thủ tục và thẩm quyền đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 28/10/2024 tại P407 Y1 tập thể Bộ Y thuộc phường K, quận B, Thành phố Hà Nội, bị cáo Vũ Quốc H và Đỗ Đức A có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thu H1 gồm:

- 01 vòng đeo tay bracelet pink gold onyx tsavorite 23,78 g gold 750 / Emas 750, mã tham khảo: CRB6067316, thương hiệu Cartier (đã qua sử dụng) có giá trị 192.981.324 đồng.

- 01 vòng tay Divina adjustable chain vàng hồng 750 18K 3,6 grs 1 Fancy Malachite 0,26 grs, số seri 81NL66, thương hiệu Bvlgari (đã qua sử dụng) có giá trị 44.400.000 đồng.

- 01 nhẫn Trinity, mã 000022798400.00, tên hàng hóa: Car 5 TRG TRI 5 DIA, nhãn hiệu Cartier (đã qua sử dụng) có giá trị 59.583.510 đồng.

- 01 nhẫn Divina adjustable chain Pink Gold 750 18K 3,6grs. 1 Fancy Malachite 0,14 grs 7 kim cương, số seri S/N 7VS7NN, thương hiệu Bvlgari (đã qua sử dụng) có giá trị 70.500.000 đồng.

- 01 ipad mini 5 màu vàng hồng, bản 64gb (đã qua sử dụng) có giá trị 4.500.000 đồng.

- 01 kính mắt rayban (đã qua sử dụng) có giá trị 5.000.000 đồng.

- 01 chiếc mũ bảo hiểm đã qua sử dụng màu đen có chữ “Flying Eagle” màu trắng ở hai bên sườn mũ (đã qua sử dụng) có giá trị 500.000 đồng.

- 01 xe đạp bianchi (đã qua sử dụng) có giá trị 5.000.000 đồng.

Tổng số tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 382.464.834 đồng.

Với hành vi trên, Bản án sơ thẩm đã xử bị cáo Đỗ Đức A về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy Tòa cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Đức A 11 năm tù là phù hợp với hành vi của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt như bản án sơ thẩm đã xét xử là phù hợp.

Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

I. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Đức A.

II. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2025/HS-ST ngày 09/4/2025 của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hà Nội.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 173; Điều 38; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt bị cáo:

Đỗ Đức A 11 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2024.

Bị cáo Đỗ Đức A phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND và VKSND quận B (nay là TAND và VKSND KV 1 - Hà Nội);
- Chi cục THADS quận B (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Nội);
- Công an TP. Hà Nội
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Phong